

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	DIVISION	12/3/2019 ROLLING TOTAL	V60 - DEC PLACE	2018 POINTS	V60 - APR PLACE	2019 POINTS	V60- NTLS PLACE	2019 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2019 POINTS
1	Dragonetti, Walter	1957	Northern Ohio	800	1	400	2	368	1	400	9	0
2	Taylor, Daryl J	1952	Southern California	768	2	368	1	400	np	0	40	0
3	Ballard, Mark V	1953	CAN	685	np	0	np	0	np	0	8	685
4	Henzler, Thomas A	1953	Gulf Coast	680	3	340	3	340	7	276	20	0
5	Alexander, Charles	1954	San Diego	620	3	340	5	280	9	214	24	0
6	Downey, Gerard C	1956	Northern CA	570	15	202	16	200	2	368	np	0
7T	Schneider, Charles J	1952	Michigan	554	7	276	6	278	17	140	np	0
7T	Richards, Dick	1956	Capitol	554	5	280	11	210	8	274	np	0
9	Neale, James H	1956	West-Rock	492	6	278	9	214	np	0	np	0
10	Mariani, Lou	1955	Central California	488	10	212	7	276	31	112	np	0
11	Karolak, Dale W	1959	Michigan	480	17	140	17	140	3	340	np	0
12	Beihold, James K	1957	Southern California	422	9	214	12	208	np	0	np	0
13T	Mase, James B	1957	Central CA	416	34	69	14	204	10	212	np	0
13T	Ameli, Sean	1960	Nevada	416	np	0	np	0	np	0	np	0
13T	Wallace, Patric	1960	New Jersey	416	np	0	np	0	np	0	np	0
16	Segal, Mark	1959	San Bernardino	414	20	134	np	0	5	280	np	0
17	Gelnaw, William	1954	Orange Coast, CA	408	16	200	22	130	12	208	np	0
18	Weingarten, Solomon	1951	Northern California	344	11	210	20	134	np	0	np	0
19	Simmons, Matthew C	1955	Gold Coast	342	18	138	23	128	14	204	np	0
20T	Moreau, John A	1951	South TX	340	np	0	18	138	15	202	np	0
20T	Szokolay, Robert E	1955	Tennessee	340	np	0	np	0	3	340	np	0
22	Newsome, James L	1952	Virginia	338	np	0	9	214	25	124	np	0
23	Hunker, Frederick	1955	Columbus	336	8	274	np	0	41	62	np	0
24	Scott, George R	1958	New England	328	38	65	28	118	11	210	np	0
25T	King, Charles M	1953	Arizona	326	27	120	13	206	34	69	np	0
25T	Bruce II, Ommer E	1956	Central CA	326	12	208	33	70	28	118	np	0
27	Cravey, Donald N	1955	Colorado	278	np	0	np	0	6	278	np	0
28	Evans, Allen L	1959	Virginia	276	33	70	np	0	13	206	np	0
29	Darricau, Henri J	1955	Colorado	274	np	0	8	274	np	0	np	0
30	Wilson, Victor	1957	Oklahoma	270	19	136	40	63	20	134	np	0
31	Rouse, Joseph T	1952	Connecticut	267	41	62	36	67	16	200	np	0
32	Wheeler, Mark	1955	Central California	258	29	116	27	120	18	138	np	0
33T	Tierney, Luke J	1954	Iowa	250	28	118	np	0	21	132	np	0
33T	Watson, Donald W	1955	Colorado	250	24	126	25	124	np	0	np	0
35	Lutton, Thomas W	1953	Central CA	246	30	114	21	132	np	0	np	0
36	McTigue, Michael	1957	New Jersey	243	np	0	26	122	26.5	121	np	0
37	Klein, Johannes	1955	Western Washington	242	43	60	31	112	22	130	np	0
38	Ress, Michael	1953	Southwest Ohio	238	36	67	32	110	23	128	np	0
39	Bothelio, Jere P	1951	Central California	204	14	204	np	0	np	0	np	0
40	Snyder, John W	1958	Maryland	198	np	0	41	62	19	136	np	0
41	Milligan, Bruce C	1951	Maryland	184	40	63	np	0	26.5	121	np	0
42T	Logan, Mark P	1952	Virginia	180	49	54	np	0	24	126	np	0
42T	Krick, Jon	1955	South Texas	180	31	112	35	68	np	0	np	0
44	Anderson, Michael	1955	Columbus	174	45	58	np	0	29	116	np	0
45	Gross, Louis	1958	Colorado	173	np	0	29	116	46	57	np	0
46	Vamey, John	1960	Western Washington	138	np	0	np	0	np	0	np	0
47	Herman, Ronald J	1952	Iowa	137	35	68	34	69	np	0	np	0
48	Altman, Jeff H	1958	Northern CA	136	np	0	19	136	np	0	np	0
49	Sims, Wallace	1952	Oregon	134	np	0	36	67	36	67	np	0
50	Lartz, John	1957	Illinois	132	21	132	np	0	np	0	np	0
51	Pavlovich, Robert	1959	Long Island	130	22	130	np	0	np	0	np	0
52	Fangman, Daniel	1960	Indiana	127	np	0	np	0	np	0	np	0
53	Culler, Michael	1954	New England	124	25	124	np	0	np	0	np	0
54	Damiani, Paolo	1957	Philadelphia	122	26	122	np	0	np	0	np	0
55	Gravis, Martin V	1952	Utah-S.Idaho	119	44	59	43	60	51	52	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	DIVISION	12/3/2019 ROLLING TOTAL	V60 - DEC PLACE	2018 POINTS	V60 - APR PLACE	2019 POINTS	V60- NTLS PLACE	2019 POINTS	V60 - WORLDS PLACE	2019 POINTS
56	Myers, Brent M	1957	Central FL	117	51	52	38	65	np	0	np	0
57	Kluczynski, Mike k	1958	Nebr-S.Dak	115	np	0	39	64	52	51	np	0
58	Swann, William A	1957	Western WA	114	np	0	np	0	30	114	np	0
59	Landis, Geoffrey A	1955	Northern OH	113	53	50	np	0	40	63	np	0
60	Rosenthal, Paul E	1955	Metro NYC	112	56	47	np	0	38	65	np	0
61T	Pompian, Mark	1953	New England	110	54	49	42	61	np	0	np	0
61T	McDonnell, Michael	1957	CAN	110	32	110	np	0	np	0	np	0
61T	Wagman Robert	1959	Gateway FL	110	np	0	np	0	32	110	np	0
64	Tkach, Robert W	1954	New Jersey	101	57	46	np	0	48	55	np	0
65	Frank, William	1953	Southwest Ohio	94	59	44	np	0	53	50	np	0
66	Abele, Chris	1960	New England	90	np	0	np	0	np	0	np	0
67	Mcdarby, Michael	1953	Hudson-Berkshire	70	np	0	np	0	33	70	np	0
68	Schreiber, Gyula S	1952	Hawaii	68	np	0	np	0	35	68	np	0
69	Shifer, Alexander	1953	Metropolitan NYC	66	np	0	np	0	37	66	np	0
70T	Bradford, Wayne Douglas	1953	Minnesota	64	39	64	np	0	np	0	np	0
70T	Mones Robert (Bob)	1957	S. Carolina	64	np	0	np	0	39	64	np	0
72	Mahmoud, Hossam	1960	North Texas	62	np	0	np	0	np	0	np	0
73T	Goldgar, Dirk	1955	New Jersey	61	42	61	np	0	np	0	np	0
73T	Chelnitsky, Yuriy	1959	Metropolitan NYC	61	np	0	np	0	42	61	np	0
75	Badioli Carlo	1952	Gold Coast	60	np	0	np	0	43	60	np	0
76	Harber Mike	1958	Tennessee	59	np	0	np	0	44	59	np	0
77	Castellanos, Rene E	1951	Illinois	57	46	57	np	0	np	0	np	0
78T	Winget, William	1952	Indiana	56	47	56	np	0	np	0	np	0
78T	Stone, Ken	1956	Minnesota	56	np	0	np	0	47	56	np	0
80	Fleming, J Daniel	1955	Kansas	55	48	55	np	0	np	0	np	0
81	Corinaldi Greg	1956	Virginia	54	np	0	np	0	49	54	np	0
82	Houst Michael	1959	Northeast	53	np	0	np	0	50	53	np	0
83T	Marshall, William L	1960	New England	52	np	0	np	0	np	0	np	0
83T	Malleck, Robert H	1960	Metro NYC	52	np	0	np	0	np	0	np	0
85	Hviding, Ketil	1956	NOR	51	52	51	np	0	np	0	np	0
86T	Schroeder, William	1953	Capitol	48	55	48	np	0	np	0	np	0
86T	McBride, Steve	1960	Michigan	48	np	0	np	0	np	0	np	0
88	Alperstein, Donald W	1951	Colorado	45	58	45	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

CURRENT AS OF 12/3/2019	V50 - DEC PLACE	2018 POINTS	V50 - APR PLACE	2019 POINTS	V50- NTLS PLACE	2019 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2019 POINTS
Dragonetti, Walter	np	0	np	0	np	0	np	0
Taylor, Daryl J	np	0	np	0	np	0	np	0
Ballard, Mark V	np	0	np	0	np	0	np	0
Henzler, Thomas A	np	0	np	0	np	0	np	0
Alexander, Charles	np	0	np	0	np	0	np	0
Downey, Gerard C	np	0	np	0	np	0	np	0
Schneider, Charles J	np	0	np	0	np	0	np	0
Richards, Dick	np	0	np	0	np	0	np	0
Neale, James H	np	0	np	0	np	0	np	0
Mariani, Lou	np	0	np	0	np	0	np	0
Karolak, Dale W	np	0	np	0	np	0	np	0
Beihold, James K	np	0	np	0	np	0	np	0
Mase, James B	np	0	np	0	np	0	np	0
Ameli, Sean	19	136	5	280	np	0	np	0
Wallace, Patric	12	208	12	208	35	68	np	0
Segal, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0
Gelnaw, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Weingarten, Solomon	np	0	np	0	np	0	np	0
Simmons, Matthew C	np	0	np	0	np	0	np	0
Moreau, John A	np	0	np	0	np	0	np	0
Szokolay, Robert E	np	0	np	0	np	0	np	0
Newsome, James L	np	0	np	0	np	0	np	0
Hunker, Frederick	np	0	np	0	np	0	np	0
Scott, George R	np	0	np	0	np	0	np	0
King, Charles M	np	0	np	0	np	0	np	0
Bruce II, Ommer E	np	0	np	0	np	0	np	0
Cravey, Donald N	np	0	np	0	np	0	np	0
Evans, Allen L	np	0	np	0	np	0	np	0
Darricau, Henri J	np	0	np	0	np	0	np	0
Wilson, Victor	np	0	np	0	np	0	np	0
Rouse, Joseph T	np	0	np	0	np	0	np	0
Wheeler, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0
Tierney, Luke J	np	0	np	0	np	0	np	0
Watson, Donald W	np	0	np	0	np	0	np	0
Lutton, Thomas W	np	0	np	0	np	0	np	0
McTigue, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Klein, Johannes	np	0	np	0	np	0	np	0
Ress, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Bothelio, Jere P	np	0	np	0	np	0	np	0
Snyder, John W	np	0	np	0	np	0	np	0
Milligan, Bruce C	np	0	np	0	np	0	np	0
Logan, Mark P	np	0	np	0	np	0	np	0
Krick, Jon	np	0	np	0	np	0	np	0
Anderson, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Gross, Louis	np	0	np	0	np	0	np	0
Varney, John	18	138	np	0	np	0	np	0
Herman, Ronald J	np	0	np	0	np	0	np	0
Altman, Jeff H	np	0	np	0	np	0	np	0
Sims, Wallace	np	0	np	0	np	0	np	0
Lartz, John	np	0	np	0	np	0	np	0
Pavlovich, Robert	np	0	np	0	np	0	np	0
Fangman, Daniel	42	61	37	66	62	41	np	0
Culler, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Damiani, Paolo	np	0	np	0	np	0	np	0
Gravis, Martin V	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2019-2020 USA Fencing Rolling Point Standings
V60ME

CURRENT AS OF 12/3/2019	V50 - DEC PLACE	2018 POINTS	V50 - APR PLACE	2019 POINTS	V50- NTLS PLACE	2019 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2019 POINTS
Myers, Brent M	np	0	np	0	np	0	np	0
Kluczynski, Mike k	np	0	np	0	np	0	np	0
Swann, William A	np	0	np	0	np	0	np	0
Landis, Geoffrey A	np	0	np	0	np	0	np	0
Rosenthal, Paul E	np	0	np	0	np	0	np	0
Pompian, Mark	np	0	np	0	np	0	np	0
McDonnell, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Wagman Robert	np	0	np	0	np	0	np	0
Tkach, Robert W	np	0	np	0	np	0	np	0
Frank, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Abele, Chris	62	41	54	49	np	0	np	0
Mcdarby, Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Schreiber, Gyula S	np	0	np	0	np	0	np	0
Shifer, Alexander	np	0	np	0	np	0	np	0
Bradford, Wayne Douglas	np	0	np	0	np	0	np	0
Mones Robert (Bob)	np	0	np	0	np	0	np	0
Mahmoud, Hossam	np	0	np	0	41	62	np	0
Goldgar, Dirk	np	0	np	0	np	0	np	0
Chelnitsky, Yuriy	np	0	np	0	np	0	np	0
Badioli Carlo	np	0	np	0	np	0	np	0
Harber Mike	np	0	np	0	np	0	np	0
Castellanos, Rene E	np	0	np	0	np	0	np	0
Winget, William	np	0	np	0	np	0	np	0
Stone, Ken	np	0	np	0	np	0	np	0
Fleming, J Daniel	np	0	np	0	np	0	np	0
Corinaldi Greg	np	0	np	0	np	0	np	0
Houst Michael	np	0	np	0	np	0	np	0
Marshall, William L	51	52	np	0	np	0	np	0
Malleck, Robert H	np	0	np	0	51	52	np	0
Hviding, Ketil	np	0	np	0	np	0	np	0
Schroeder, William	np	0	np	0	np	0	np	0
McBride, Steve	np	0	np	0	55	48	np	0
Alperstein, Donald W	np	0	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)